

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/DS-ST

Ngày: 22/7/2019

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ba.

Bà Lê Thị Ánh Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quốc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử công khai vụ án thụ lý số 20/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 1 năm 2019 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2019/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 248/2019/QĐST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).**

Địa chỉ: 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Vi Văn C, sinh năm: 1993 (Giấy ủy quyền ngày 15/8/2018). “Có mặt”.

Địa chỉ: 48 Nguyễn Huy Tự, phường Đa Kao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Trung H**, sinh năm: 1989. “Vắng mặt”.

Địa chỉ: Tổ 33, ấp K, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Trong đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) đề ngày 15 tháng 8 năm 2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh Vi Văn C là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) trình bày:

Ngày 29/01/2015 anh Nguyễn Trung H có ký hợp đồng tín dụng số 20150129-101113-0008 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng để vay số tiền 24.747.642 đồng (Hai mươi bốn triệu, bảy trăm bốn mươi bảy ngàn, sáu trăm bốn mươi hai đồng chẵn) với lãi suất thỏa thuận 3,75%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, anh Nguyễn Trung H có trách nhiệm thanh toán số tiền 45.608.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả 1.264.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.368.000 đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 01/3/2015.

Thực hiện hợp đồng, anh Nguyễn Trung H đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền là 12.664.000 đồng. Kể từ ngày 30/01/2016 đến nay, anh Nguyễn Trung H không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Do khách hàng trễ hạn thanh toán nên Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Trung H thanh lý hợp đồng trả một lần cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ còn tồn bao gồm các khoản sau:

Trả toàn bộ khoản nợ gốc là 20.803.576 đồng.

Trả toàn bộ khoản nợ lãi là 12.140.424 đồng.

Tổng số tiền Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Trung H phải thanh toán là 32.944.000 đồng và lãi chậm thanh toán phát sinh kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi thi hành xong toàn bộ khoản nợ.

Bị đơn anh Nguyễn Trung H đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại các buổi làm việc và tại phiên tòa không có lý do. Vì vậy không có lời khai.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Về quan hệ pháp luật: Theo đơn khởi kiện ngày 15/08/2018, Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu bị đơn anh Nguyễn Trung H thanh

toán cho Ngân hàng số tiền 32.944.000VNĐ nên quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền thụ lý vụ án: Bị đơn có địa chỉ tại xã Tam An, huyện Long Thành. Căn cứ theo khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ kiện thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Về tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng: Tòa án xác định Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng là nguyên đơn; anh H là bị đơn là đúng quy định tại Điều 68, 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

Thời hạn chuẩn bị xét xử: Ngày 07/01/2019 Tòa án nhân dân huyện Long Thành thụ lý vụ án; ngày 15/06/2019 Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2019/QĐXXST-DS là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 203 BL tố tụng dân sự.

Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2019/QĐXXST-DS ngày 15/6/2019 đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự và mẫu số 12 được ban hành kèm theo Nghị quyết 01/NQ-HĐTP ngày 13/01/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu: Đúng quy định tại khoản 2, Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thu thập chứng cứ: Thẩm phán đã thu thập chứng cứ đầy đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng: Đúng quy định tại Điều 195, 196 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:

Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Nguyên đơn, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

Bị đơn không thực hiện đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ vào chứng cứ hồ sơ và lời khai của nguyên đơn thể hiện thì anh H có vay của Ngân hàng số tiền là 24.747.642đ để tiêu dùng cá nhân với thời hạn vay là 36 tháng với tổng số tiền cả gốc và lãi là 45.608.000đ.

Quá trình vay anh H đã thanh toán cho Ngân hàng 10 lần tổng cộng là 12.664.000đ.

Từ tháng 30/01/2016 đến nay, anh H không thanh toán số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc lãi đã vay. Ngân hàng đã nhắc nhở bên vay nhiều lần nhưng anh H vẫn không trả nợ theo đúng cam kết.

Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh H trả gốc, lãi cho ngân hàng số tiền còn nợ là 32.944.000 đồng (trong đó nợ gốc là 20.803.576 đồng + Nợ lãi 12.140.424 đồng và tiền lãi phát sinh tính đến ngày thanh toán hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Xét thấy việc anh H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay theo thỏa thuận đã giao kết làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng nên việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh H trả khoản nợ vay gốc, lãi nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Trung H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh H.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Nguyễn Trung H có hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại Tổ 33, ấp 3, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về quan hệ pháp luật: Quan hệ tranh chấp của vụ án là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Về áp dụng pháp luật: Hợp đồng tín dụng số 20150129-101113-0008 ngày 29/01/2015 giữa anh Nguyễn Trung H với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng được ký kết vào thời điểm Bộ luật dân sự năm 2005 có hiệu lực thi hành, Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của Bộ luật dân sự số 33/2005/QH11 để giải quyết.

[5]. Về nội dung: Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Trung H không đến Tòa án làm việc và cũng không có văn bản phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Căn cứ những tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng cung cấp đã có đủ cơ sở để xác định ngày 29/01/2015 anh Nguyễn Trung H có ký hợp đồng tín dụng số 20150129-101113-0008 với Ngân hàng TMCP

Việt Nam Thịnh Vượng vay số tiền 24.747.642 đồng (Hai mươi bốn triệu, bảy trăm bốn mươi bảy ngàn, sáu trăm bốn mươi hai đồng chẵn) với lãi suất thỏa thuận 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Anh Nguyễn Trung H có trách nhiệm trả gốc và lãi cho Ngân hàng với tổng số tiền là 45.608.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng anh H đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 12.664.000 đồng. Kể từ ngày 30/01/2016 đến nay, anh Nguyễn Trung H không thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào.

[6]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ hợp đồng tín dụng số 20150129-101113-0008 ngày 29/01/2015 thì hàng tháng anh H phải trả cho Ngân hàng số tiền 1.264.000 đồng. Nhưng từ ngày 30/01/2016 đến nay, anh Nguyễn Trung H không trả tiền cho Ngân hàng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005 thì: “Bên vay là tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn...”.

Như vậy từ ngày 30/01/2016 đến nay anh H không trả nợ cho ngân hàng là vi phạm hợp đồng mà hai bên đã ký kết. Do đó nay Ngân hàng khởi kiện là có cơ sở chấp nhận. Từ những nhận định trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, buộc anh Nguyễn Trung H phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 20.803.576 đồng, lãi là 12.140.424 đồng. Tổng cộng gốc lãi là 32.944.000 đồng.

Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên anh Nguyễn Trung H phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 và điểm b khoản 2 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng đã nộp là 825.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0001057 ngày 02/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với bị đơn anh Nguyễn Trung H.

Buộc anh Nguyễn Trung H phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền gốc là 20.803.576 đồng, lãi là 12.140.424 đồng . Tổng cộng gốc lãi là 32.944.000 đồng (ba mươi hai triệu chín trăm bốn mươi bốn ngàn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh Nguyễn Trung H còn phải trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết cho đến khi thi hành xong toàn bộ khoản nợ trên.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Trung H phải chịu 1.647.200 đồng (một triệu sáu trăm bốn mươi bảy ngàn hai trăm đồng).

Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng là 825.000 đồng (tám trăm hai mươi lăm ngàn đồng) đã nộp tại biên lai số 0001057 ngày 02/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành.

3. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh H được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- CCTHADS H. Long Thành;
- VKSND H. Long Thành;
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành